

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....o0o.....

HỢP ĐỒNG BẢO TRÌ CAMERA

Số : 02/2021/HDBT SDU-KB

Các căn cứ để ký kết hợp đồng:

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2005 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
- Căn cứ TCVN 5744 -1993 - Tiêu chuẩn An toàn về cấu tạo lắp đặt và sử dụng Camera
- Căn cứ nhu cầu bảo trì thiết bị camera của Ban quản trị Tòa nhà SDU 143 Trần Phú và khả năng thực hiện của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Khánh Bình

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2021, chúng tôi gồm có:

BÊN A: Ban quản trị Tòa nhà SDU 143 Trần Phú

Đại diện : **Nguyễn Khắc Điền** Chức vụ: Trưởng Ban quản trị

Địa chỉ : Số 143, đường Trần phú, Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại : 0904005714

Mã số thuế : 0108488209

BÊN BÁN: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TỔNG HỢP KHÁNH BÌNH

Địa chỉ: Nhà Số 6, Cụm 4, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Hà Nội

Điện thoại: 046.294.3866

Đại diện bởi: **Lê Thị Thoa** Chức vụ : Giám Đốc

Mã số thuế: 0106866543

Tài khoản số: 3100201023231 Tại ngân hàng: Agribank Chi nhánh Từ Liêm Hà Nội

Sau đây gọi tắt là **Bên B**

Sau khi trao đổi bàn bạc, hai bên cùng thống nhất ký hợp đồng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận việc bảo trì định kỳ cho toàn bộ hệ thống camera tại hai địa chỉ: Tòa nhà SDU 143 Trần Phú.

ĐIỀU 2: GIÁ CỦA HỢP ĐỒNG

I	HỆ THỐNG CAMERA	Đơn vị	Số lượng	Đơn Giá/1 lượt bảo trì	Thành Tiền	Ghi chú
1	Camera Thân cố định dưới tầng hầm: Fixed Camera 1/3" Sony Super HAD CCD II / 600TVL(D)/650TVL(N)/ 3,6 mm / Color Killing	Cái	6	75,000	450,000	
2	Camera thân cố định ngoài trời (chịu mưa gió) Fixed Camera 1/3" Sony 960H Double Scan Super HAD CCD II 650TVL(D)/700TVL(N)/ 2.8-12mm	Cái	2	100,000	200,000	
3	Camera DOME cố định tại các tầng: Fixed Dome Camera 1/3" Sony Super HAD 600TVL(D)/650TVL(N)/ 2.8-12mm	Cái	75	75,000	5,625,000	
4	Camera quay quét trong nhà 1/4" Sony 960H Double Scan Super HAD CCD 650TVL(D)/700TVL(N) 12x, f3.8-45.6mm	Cái	2	100,000	200,000	
5	Camera thân cố định ngoài trời 1/3" Sony 960H Ex-view HAD CCD II/ Effio-E - H. Relution: 650TVL(D)/700TVL(N) - Lens: 2.8-12mm.	Cái	1	100,000	100,000	
6	Camera thân cố định ngoài trời 1/3" Sony 960H Ex-view HAD CCD II/ Effio-E - H. Relution: 650TVL(D)/700TVL(N) - Lens: 2.8-12mm.	Cái	3	100,000	300,000	
7	Đầu ghi hình KTS 16 kênh DVR (HDD 1 TB)	Bộ	6	150,000	900,000	
8	Đầu ghi hình KTS 4 kênh DVR (HDD 500GB)	Bộ	1	150,000	150,000	
9	Màn hình hiển thị camera 32"	Cái	6	50,000	300,000	
12	Switch 8 port	Cái	1	50,000	50,000	
13	Tủ giá 42 U	Tủ	1	50,000	50,000	
14	Bàn điều khiển camera quay quét	Bộ	1	100,000	100,000	
Tổng giá trị trước thuế					8,425,000	
Thuế VAT 10%					842,500	
Tổng cộng đã bao gồm 10% thuế VAT					9,267,500	

(Bằng chữ: Chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng)

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN.3.1. *Phương thức thanh toán:* Tiền mặt hoặc chuyển khoản

3.2. **Điều kiện thanh toán:** Hàng quý, thanh toán tiền bảo trì sau ngày Công ty cử người đến bảo trì, Số tiền thanh toán hàng quý: **9,267,500 VND** (Bằng chữ: Chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

3.3. Sau mỗi chu kỳ bảo trì, Bên B sẽ gửi Giấy đề nghị thanh toán và Hóa đơn tài chính cho Bên A. Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Bên A nhận được Giấy đề nghị thanh toán của Bên B.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN THỰC HIỆN.

- Thời gian thực hiện: Thời hạn thực hiện của Hợp đồng này là 12 tháng kể từ ngày ký.
Chu kỳ bảo dưỡng 3 tháng 1 lần.

ĐIỀU 5: CÔNG VIỆC THỰC HIỆN

STT	DANH MỤC BẢO TRÌ
A	Máy và vỏ máy
1	Kiểm tra các hạng mục sau
a	Tình trạng kết nối
b	Khoảng không gian giám sát của camera
	- Góc độ quét
	- Hiệu quả thực hiện
	- Khẩu độ điều chỉnh
2	Vệ sinh ống kính
3	Kiểm tra sự mài mòn xuống cấp
4	Kiểm tra độ vững chắc của kết cấu
B	Thiết bị ghi
1	Kiểm tra chất lượng của âm thanh, hình ảnh ghi được
2	Kiểm tra việc cài đặt các kênh hình để đảm bảo thời gian ghi hình
3	Kiểm tra các tín hiệu hình ảnh toàn cảnh đã được ghi của từng camera
4	Kiểm tra các chức năng thao tác của camera
5	Kiểm tra các chức năng lưu trữ thời gian quay
C	Vận hành
1	Kiểm tra độ sáng của khu vực camera làm việc để đảm bảo đủ độ sáng cho camera làm việc
D	Đường truyền tín hiệu
1	Kiểm tra sự hư hỏng, xuống cấp của cáp dẫn
2	Kiểm tra các kết nối
3	Kiểm tra điện trở cách điện nếu cần thiết

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- 6.1 Bên B cử các nhân viên bảo trì được đào tạo, có trình độ, trách nhiệm đến bảo trì thiết bị đạt các yêu cầu kỹ thuật, hiệu quả và an toàn
- 6.2 Bên B có kế hoạch bảo trì định kỳ mỗi quý một lần, được thực hiện khi trong giờ hành chính vào các ngày làm việc bình thường,
- 6.3 **Bên B chịu chi phí chi trả nhân công bảo trì , chi phí rửa lau , chổi quét. , thay thế rắc BNC không đủ đảm bảo hoạt động của hệ thống**
- 6.4 Bên B có trách nhiệm sửa chữa, thay thế các chi tiết thiết bị căn cứ vào các nguyên nhân hư hỏng được bên A xác nhận và duyệt chi phí chi trả cho bên B
- 6.5 Bên B có trách nhiệm bảo trì thiết bị đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn.
- 6.6 Bên B có trách nhiệm bảo trì thiết bị đảm bảo hoạt động ổn định.
- 6.7 Bên B có trách nhiệm trong mỗi lần đến bảo trì: vệ sinh đầu ghi, trong vị trí camera
- 6.8 Bên B có trách nhiệm lập quy trình bảo trì hệ thống trình bên A duyệt, khi tiến hành bảo trì bên B phải thông báo trước cho bên A và chịu sự giám sát của cán bộ kỹ thuật bên A trong quá trình bảo trì hệ thống camera.
- 6.10 Bên B có trách nhiệm lập và cung cấp cho bên A các biên bản bảo trì hoặc sửa chữa.
- 6.11 Bên B có trách nhiệm ưu tiên trong dịch vụ của mình phục hồi thiết bị hoạt động trở lại bình thường sớm nhất có thể.
- 6.12 Bên B không chịu trách nhiệm về việc hư hỏng thiết bị do người sử dụng gây ra, do điện nguồn, chiến tranh, bạo động hoặc thiên tai gây ra. Tuy nhiên bên B sẽ cung cấp các dịch vụ sửa chữa cho bên A với giá ưu đãi.
- 6.13 **Bên B sẽ cung cấp dịch vụ trực đường dây nóng 24/7 giờ trong các ngày làm việc /năm nhằm sửa theo cuộc gọi của khách hàng trong thời gian nhanh nhất.**

Đường dây hotline

Điện thoại: 0815.188.115 -----

DD: 0915.188.115

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- 7.1 Bên A tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên bảo trì của bên B ra vào khu vực để thực hiện công việc bảo trì.
- 7.2 Bên A không được cho phép người ngoài không phải nhân viên của bên B thực hiện các công việc bảo trì thiết bị hoặc tiếp cận tác động vào thiết bị nếu không được bên B đồng ý.
- 7.3 Bên A có trách nhiệm thông báo kịp thời, chi tiết và chính xác khiếm khuyết của thiết bị trong quá trình sử dụng để bên B có thể có biện pháp xử lý đúng đắn.
- 7.4 Bên A chịu chi phí sửa chữa và thay thế nếu trị giá thiết bị và nhân công lớn hơn 200 ngàn đồng cho một lần

ĐIỀU 8: TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

- 8.1 Trong trường hợp nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì bên kia có quyền buộc bên vi phạm phải bồi thường thiệt hại là 20% giá trị Hợp đồng.
- 8.2 Khi xảy ra tranh chấp, hai bên giải quyết bằng thương lượng trên cơ sở tôn trọng lợi ích của nhau. Trường hợp nội dung tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng thì hai bên thống nhất Toà Kinh tế - Tòa án Nhân dân TP Hà Nội là nơi hai bên chọn làm cơ sở pháp lý cuối cùng để giải quyết, quyết định của Tòa án là bắt buộc hai bên phải thực hiện. Các chi phí kiểm tra giám định và lệ phí Tòa án do bên có lỗi chịu.

ĐIỀU 9: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 9.1 Hai bên cam kết thực hiện những điều khoản đã ghi trong hợp đồng
- 9.2 Những bổ sung, điều chỉnh hợp đồng khi cần thiết phải được sự đồng ý của hai bên bằng văn bản hoặc phụ lục hợp đồng.
- 9.3 Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 1 năm kể từ ngày ký; Hết thời hạn trên, hợp đồng sẽ được tự động kéo dài thêm 1 năm tiếp theo nếu 2 bên không có lý do kết thúc hợp đồng và gửi cho bên kia bằng văn bản.
- 9.4 Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

